

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC HUỆ  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HS-ST

Ngày: 18-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ, TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Bích Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Văn Ven

Bà Nguyễn Thị Nghĩa

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Mai Thị Bé Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An*** tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Trâm- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Võ Thanh P**, (tên gọi khác: Q), Sinh năm 1999 tại T; Hộ khẩu thường trú: ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh T; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn C (sinh năm 1978) và bà Võ Thị H (sinh năm 1979); Bị cáo chưa có vợ và con; Anh em ruột: có 02 người lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án: ngày 21/05/2019, bị Tòa án nhân dân huyện T3, tỉnh T xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 35/2019/HS-ST ngày 21/05/2019, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/11/2019, chưa xóa án tích; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/6/2020 đến ngày 09/6/2020 bị tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Huệ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:*** Ông Phạm Tấn B - Sinh năm 1983 - Địa chỉ: Ấp 3, xã M, huyện Đ, tỉnh L (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 16/9/2020).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ sáng ngày 01/6/2020, sau khi ngủ đêm tại nhà bạn tên Mun tại ấp 2, xã Bình Thành, Võ Thanh P đi bộ trên bờ kênh để về xã Mỹ Thạnh Tây thì phát hiện xe mô tô để trên bờ kênh mà bị cáo đang đi. Xe của nhóm người đang cưa cây bên kia bờ kênh. P lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu FREE, loại NEII 110, màu xanh dương, biển kiểm soát 62B1-26130, không có bửng, rút dây công tắc rồi chạy về nhà ông Nguyễn Văn Nhé tại ấp Voi, xã Mỹ Thạnh Tây, huyện Đức Huệ. P tháo biển số xe cất giữ tại tủ gỗ nhà ông Nhé và sử dụng xe làm phương tiện đi lại. Đến ngày 04/6/2020, P đang sử dụng xe mô tô lấy trộm được đi làm tại ấp Voi, xã Mỹ Thạnh Tây thì bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt giữ người cùng tang vật.

Tang vật vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu PREE, số loại NEII 110, màu xanh dương, số máy FAME99020259, số khung: không xác định, biển kiểm soát 62B1-26130.

Tại bản kết luận định giá số 43/KL-TCKH ngày 05/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đức Huệ xác định xe mô tô nhãn hiệu PREE, số loại NEII 110, màu xanh dương, số máy FAME99020259, số khung: không xác định, biển kiểm soát 62B1-26130 có giá trị 3.750.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 56/CT-VKSĐH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Võ Thanh P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Võ Thanh P khai nhận toàn bộ hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu PREE, số loại NEII 110, màu xanh dương, số máy FAME99020259, số khung: không xác định, biển kiểm soát 62B1-26130 của ông Phạm Tấn B. Bị cáo P không tranh luận với Kiểm sát viên nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong lời nói sau cùng bị cáo nhận thức hành vi là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Thanh P theo Cáo trạng số 56/CT-VKSĐH ngày 14/8/2020 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Thanh P phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Về hình phạt, đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Thanh P từ 12 đến 15 tháng tù; Về tang vật của vụ án: đã trả cho ông B xong, ông B không yêu cầu gì đối với bị cáo nên không đề nghị giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Bị hại Phạm Tấn B: vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong các lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt ngày 16/9/2020 trình bày đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu gì trong vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Huệ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về người tham gia tố tụng: Bị hại Phạm Tấn B có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến về việc vắng mặt của bị hại. Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt bị hại vì đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vụ án vắng mặt bị hại.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thanh P khai nhận hành vi khoảng 07 giờ 00 phút ngày 01/6/2020, tại ấp 2, xã Bình Thành, huyện Đức Huệ, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu FREE, loại NEII 110, màu xanh dương, biển kiểm soát 62B1-261.30 của ông Phạm Tấn B để trên bờ kênh. Chiếc xe mô tô bị cáo Dương lén lút chiếm đoạt của ông B có giá trị 3.750.000 đồng. Đến ngày 04/6/2020, bị cáo P bị bắt người cùng tang vật. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với tang vật được thu giữ, kết luận định giá tài sản số 43/KL-TCKH ngày 05/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đức Huệ, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đủ căn cứ xác định: bị cáo Võ Thanh P phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng 56/CT-VKSDH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Võ Thanh P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4]. Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[4.1]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là một công dân có đầy đủ lý trí để nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ nếu người nào cố tình chiếm đoạt sẽ bị pháp luật xử lý nhưng bị cáo vẫn

thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích của bị cáo là để sử dụng cho cá nhân. Hành vi của bị cáo còn gây tác động xấu đến tình hình trật tự tại địa phương nên cần được xử lý nghiêm.

[4.2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo P đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù (theo bản án số 35/2019/HS-ST ngày 21/05/2019), chưa được xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới do lỗi cố ý là tái phạm (theo khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự) nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Bị cáo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3]. Về hình phạt bổ sung: theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo P không có tài sản nào khác. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với bị cáo.

[5]. Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xác định tội danh, áp dụng điều luật, là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Từ các nhận định tại mục [3], [4], [5], căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và nhân thân của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian với mức hình phạt cao nhất mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7]. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ đã trả cho Phạm Tấn B xe mô tô nhãn hiệu PREE, số loại NEII 110, màu xanh dương, số máy FAME99020259, số khung: không xác định, biển kiểm soát 62B1-26130 là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Phạm Tấn B đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên không đề cập giải quyết.

[9]. Về án phí: Bị cáo P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: bị cáo Võ Thanh P (tên gọi khác: Q) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Thanh P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 04 tháng 6 năm 2020). Tiếp tục tạm giam bị cáo P để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Võ Thanh P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; Bị hại;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Huệ;
- Hồ sơ THAHS;
- Chi cục THADS huyện Đức Huệ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Trần Thị Bích Liên**

